

KẾ HOẠCH

**kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng,
đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2020**

Thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 03/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Công văn số 04-CV/TU ngày 30/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 02/11/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2020. Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2020 như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai

kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II - NỘI DUNG

A - KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1 - Tập thể

a) Ở huyện:

- Ban Thường vụ Huyện ủy; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Trung tâm Chính trị.

- Tập thể lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban trực thuộc UBND huyện.

b) Ở cơ sở

- Cấp ủy cơ sở trực thuộc Huyện ủy (nơi không có cấp ủy kiểm điểm chi bộ).

- Tập thể lãnh đạo thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn.

- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã - thị trấn, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội các xã - thị trấn.

1.2 - Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm đảng viên tại chi bộ.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1 - Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm cấp ủy cơ quan, đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong cấp ủy).

2.2 - Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.
- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

- + Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- + Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý chỉ kiểm điểm tối đa 3 nơi (gồm: Kiểm điểm chi bộ nơi sinh hoạt và tối đa 2 nơi mà giữ chức vụ cao nhất trở xuống).

Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1 - Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm năm 2019.

- Những vấn đề được gọi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2 - Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2020.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm năm 2019.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

* *Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước:* Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

* *Đối với đảng viên hưu trí không tham gia công tác tại địa phương:* Kiểm điểm chủ yếu việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên quy định tại Điều 2, Điều lệ Đảng; kết quả thực hiện nhiệm vụ của chi bộ giao.

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a (kiểm điểm đảng viên) trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1 - Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu số 01 và lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức, đơn vị trực thuộc và các thành viên của tập thể lãnh đạo để hoàn chỉnh báo cáo kiểm điểm.

Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu số 02.

** Báo cáo kiểm điểm của tập thể, bản tự kiểm điểm của cá nhân phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, sâu sắc, đầy đủ nội dung, đánh giá đúng ưu điểm, thẳng thắn chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm và xác định nội dung trọng tâm, trọng điểm, trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan để kiểm điểm.*

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Cấp ủy, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

- Đối với việc gợi ý kiểm điểm của Mặt trận và các đoàn thể cấp xã giao Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị xã hội huyện phối hợp cấp ủy cơ sở gợi ý kiểm điểm.

4.2 - Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau, lấy kết quả kiểm điểm tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ, không kiểm điểm tại chi bộ.

- Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân

tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thi phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Huyện ủy, là 2 ngày; Tập thể lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban trực thuộc UBND huyện, Đảng ủy các xã - thị trấn tối thiểu là 1 ngày; các đơn vị, tổ chức còn lại tùy tình hình thực tế diễn biến trong khi kiểm điểm nhưng thời gian tối thiểu là 01 buổi.

B - ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1 - Đối tượng

- Đảng bộ huyện.
- Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.
- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

1.2 - Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- **Công tác chính trị tư tưởng:** Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- **Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:** Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư

chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

1.3 - Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100%

đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ”, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

- Không có tổ chức đảng trực thuộc bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 2 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Có trên 20% tổ chức đảng trực thuộc bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

1.4 - Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ huyện

- Ban Thường vụ Huyện ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định (thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 02/11/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp ủy cơ sở (chi bộ nơi không có cấp ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

1.5 - Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá, đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy thì đồng chí bí thư, phó bí thư chi bộ) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào báo cáo kiểm điểm tập thể Mẫu 01.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào 1 trong 4 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Lưu ý: Các tổ chức đảng tự đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” gửi kèm báo cáo kết quả thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình trong năm 2020.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ huyện

Thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 02/11/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban Tổ chức Huyện ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá của các tổ chức đảng trực thuộc gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của:

- (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy;
 - (2) Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện (đối với đánh giá đảng bộ xã, thị trấn);
 - (3) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.
- Đối với các tổ chức Đảng bộ Quân sự và Công an huyện, thì có ý kiến tham gia đánh giá của Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể và các kết quả khác theo quy định, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng) xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

Đối với các chi bộ trực thuộc Đảng ủy do Ban Thường vụ Đảng ủy (nơi không có Ban Thường vụ do đồng chí Bí thư, Phó Bí thư) chủ trì có sự tham gia các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của các chi bộ và báo cáo Ban Chấp hành xem xét bỏ phiếu kín xếp loại chất lượng các chi bộ.

Đảng bộ (chi bộ) được trên 50% số Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy biểu quyết ở mức chất lượng nào xếp loại ở mức đó. Đối với mức xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lấy kết quả theo tỷ lệ biểu quyết từ cao xuống thấp đảm bảo không quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1 - Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2 - Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- **Tư tưởng chính trị**: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- *Tác phong, lễ lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- *Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có)*.

b) *Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao*

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

c) *Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp*

d) *Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2020*

đ) *Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm năm 2019*

e) *Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)*

2.3 - Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.4 - Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.5 - Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong bản kiểm điểm cá nhân; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại chất lượng của từng đảng viên.

- Chi bộ tiến hành thảo luận đề xuất mức xếp loại của chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

Đối với chi bộ cơ sở thì do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo

3.1 - Đối tượng

a) Ở huyện:

- Ban Thường vụ Huyện ủy; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Trung tâm chính trị.

- Tập thể lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện.

- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban trực thuộc UBND huyện.

b) Ở cơ sở

- Cấp ủy cơ sở trực thuộc Huyện ủy (nơi không có cấp ủy kiểm điểm chi bộ).

- Tập thể lãnh đạo thường trực hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân các xã – thị trấn.

- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã – thị trấn, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội các xã – thị trấn.

3.2 - Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

** Đối với Ban Thường vụ Huyện ủy; thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, cấp xã; cấp ủy cơ sở*

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

** Đối với tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Trung tâm chính trị; các phòng, ban trực thuộc UBND huyện*

- Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, cơ quan cấp trên trong năm.

- Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương cấp dưới.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và tham mưu thực hiện các nội dung công tác theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong năm được cụ thể hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc (nếu có).

** Đối với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cấp xã; ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở.*

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm.

- Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3 - Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo bị kỷ luật.

Số lượng tập thể lãnh đạo được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo bị kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.
- Tập thể lãnh đạo không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.
- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).
- Tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật.
- Có thành viên của tập thể lãnh đạo bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4 - Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đánh giá xếp loại tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy

- Ban Thường vụ Huyện ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định (thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 02/11/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

b) Đánh giá xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Huyện ủy

- Ban Thường vụ Huyện ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với: tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Trung tâm Chính trị; Thường trực HĐND huyện, Lãnh đạo UBND huyện và phòng ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; cấp ủy cơ sở.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

c) Đánh giá xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền cấp ủy cơ sở

- Cấp ủy cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với: ban thường trực ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và

ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở và cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc cấp ủy cấp xã thuộc thẩm quyền cấp ủy cấp xã tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

3.5 - Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong báo cáo kiểm điểm tập thể theo Mẫu 01 và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền¹.

Lưu ý: Các tập thể tự đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” gửi kèm báo cáo kết quả khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực trong năm 2020.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Ban Tổ chức Huyện ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan như sau:

- Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường vụ Đảng ủy các xã – thị trấn, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện lấy ý kiến đánh giá, xếp loại các chủ thể:

- + Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy;
- + Thường trực Hội đồng nhân dân và lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;
- + Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
- + Các đoàn thể chính trị - xã hội huyện (đối với Ban Thường vụ cấp xã);

- Đối với cấp ủy cơ sở trực thuộc Huyện ủy lấy ý kiến đánh giá, xếp loại các chủ thể:

- + Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy;
- + Đảng ủy cơ quan ngành dọc cấp trên (đối với Đảng ủy Quân sự, Đảng ủy Công an, Chi bộ Viện Kiểm sát nhân dân, Chi bộ Tòa án nhân dân cấp huyện...).

¹ Tập thể lãnh đạo tự nhận mức “Hoàn thành xuất sắc” gửi kèm báo cáo thành tích.

- Đối với tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Trung tâm Chính trị lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chủ thể: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy.

- Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban trực thuộc UBND huyện lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chủ thể: Thường trực Hội đồng nhân dân và lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện.

b) Bộ phận giúp việc cấp ủy cơ sở sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan như sau:
 (1) Thường trực hội đồng nhân dân và lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp xã; (2) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; (3) Các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã (đối với cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc); (4) Đảng ủy cơ quan ngành dọc cấp trên (đối với cấp ủy Quân sự cấp xã...)

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

- Ban Chấp hành Đảng bộ xã – thị trấn xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với Tập thể lãnh đạo thường trực hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân các xã – thị trấn; Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã – thị trấn, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội các xã – thị trấn.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì thực hiện theo Quy định số 05-QĐi/HU ngày 10/9/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và Quy định số 07-QĐi/HU ngày 10/9/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

Lưu ý: Các đồng cá nhân cán bộ, lãnh đạo quản lý tự nhận xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” gửi kèm báo cáo kết quả về đổi mới sáng tạo, sản phẩm cụ thể, thành tích nổi bật trong năm 2020.

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

Việc khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên thực hiện theo các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” hằng năm và 5 năm liền.

- Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng hằng năm và 5 năm liền.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì xem xét, lấy mức chất lượng ở các chức vụ đảm nhiệm chính và cao nhất làm cơ sở.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 6 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 3 tháng trở lên không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt

nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đối với đảng viên sinh hoạt tạm thời hoặc đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ hoặc cơ quan, đơn vị nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại cuối năm. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ, cơ quan, đơn vị nơi chuyển đi.

- Trường hợp cá nhân là người đứng đầu được chuyển đến mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở nơi khác nhưng bị thi hành kỷ luật ở nơi mới chuyển đến thì không tính kết quả xếp loại của đảng viên đó để đánh giá, xếp loại đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc tập thể lãnh đạo (nếu là thành viên lãnh đạo) của nơi mới chuyển đến.

- Những nơi có dưới 5 tổ chức đảng hoặc 5 tập thể lãnh đạo xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 1 tổ chức đảng hoặc 1 tập thể lãnh đạo xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

- Những nơi có 5 đảng viên xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 1 đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Công văn số 04-CV/TU ngày 30/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 02/11/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy *hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2020* và Kế hoạch này, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình.

2. Các cấp ủy trực thuộc cụ thể hóa nội dung kiểm điểm cho phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng và từng đối tượng đảng viên (đảng viên là công chức, viên chức; đảng viên đã nghỉ hưu; đảng viên là cán bộ ở xã, thị trấn; đảng viên là công nhân...).

Cụ thể hóa tiêu chí đánh giá; định lượng hóa mức độ đạt được (theo 4 cấp độ: xuất sắc, tốt, trung bình, kém) và tiêu chuẩn từng mức chất lượng (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) theo gợi ý khung của cấp trên cho phù hợp với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức nghiêm túc để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đúng thực chất.

4. Các cấp ủy trực thuộc thực hiện sơ kết, rút kinh nghiệm việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

5. Các cấp ủy, tổ chức đảng báo cáo hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý về Ban Tổ chức Huyện ủy *trước ngày 01/01/2021* để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

Nơi nhận:

- Thường trực TU, } (để b/c)
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, }
- Các ban của Huyện ủy,
- TT HĐND, Lãnh đạo UBND huyện,
- Các phòng, ban ngành, Mặt trận
và các đoàn thể huyện,
- Các TCCSD trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng HU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Huỳnh Nam